



KINH DOANH CỦA NHỮNG NGƯỜI DI CƯ TẠI SLOVAKIA

(BẢN HƯỚNG DẪN VỀ CÁC BƯỚC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CƠ BẢN
KHI BẮT ĐẦU KINH DOANH)

Tài liệu thông tin cho các doanh
nghiệp





Kinh doanh của những người di cư tại Slovakia

*(Bản hướng dẫn về các bước thủ tục hành chính cơ bản
khi bắt đầu kinh doanh)*

Tài liệu thông tin cho các doanh nghiệp

© SBA, Bratislava, 2015

Tất cả các quyền đã được bảo lưu. Chỉ có thể sử dụng những số liệu trong nội dung ấn phẩm này khi đưa dẫn nguồn ra.

Không qua chỉnh sửa ngôn ngữ.



Dự án Cải thiện các điều kiện trên thị trường lao động và kinh doanh của công dân các nước thứ ba được đồng tài trợ từ Quỹ châu Âu về Hội nhập cho công dân đến từ các nước thứ ba của Liên minh Châu Âu.

Đoàn kết trong quản lý các luồng di cư.

Nội dung

Mở đầu	4
Xin tạm trú	5
1.1 Đáp ứng các điều kiện để được tạm trú với mục đích kinh doanh.....	5
1.2 Nộp đơn xin tạm trú	8
1.3 Cho tạm trú và cấp giấy tờ về cư trú	9
Gia hạn tạm trú với mục đích kinh doanh.....	11
1.4 Đáp ứng các điều kiện để gia hạn tạm trú	11
1.5 Nộp đơn xin gia hạn tạm trú	12
Những bước cơ bản khi bắt đầu kinh doanh – cá nhân.....	13
1.6 Cá nhân – kinh doanh ngành nghề	13
1.6.1 Xin giấy phép kinh doanh	13
1.6.2 Đăng ký vào Danh bạ thương mại	16
1.6.3 Đăng ký bảo hiểm y tế và xã hội.....	16
1.6.4 Đăng ký tại cơ quan quản lý thuế.....	18
Thuế thu nhập	18
1.6.5 Thuế giá trị gia tăng (DPH).....	19
Những bước cơ bản khi bắt đầu kinh doanh – pháp nhân.....	21
1.7 Pháp nhân	21
1.7.1 Văn bản thành lập công ty.....	23
1.7.2 Xin giấy phép kinh doanh	23
1.7.3 Đăng ký vào Danh bạ thương mại.....	24
1.7.4 Đăng ký bảo hiểm y tế và xã hội	27
1.7.5 Đăng ký tại cơ quan quản lý thuế	27
1.8 Những nghĩa vụ khi đi làm	28
Phụ lục:	31

Mở đầu

Bản hướng dẫn được soạn thảo trong khuôn khổ dự án: “Cải thiện các điều kiện trên thị trường lao động và kinh doanh của công dân các nước thứ ba” tài trợ từ Quỹ châu Âu về Hội nhập cho công dân đến từ các nước thứ ba của Liên minh Châu Âu.

Cơ sở để soạn thảo bản hướng dẫn là những cuộc thăm dò về số lượng và chất lượng đã được tiến hành tập trung vào việc xem xét các điều kiện hiện tại cho kinh doanh đối với công dân các nước thứ ba và xác định các rào cản khi kinh doanh.

Mục đích của bản hướng dẫn là cung cấp các thông tin rõ ràng và minh bạch về những bước thủ tục hành chính cơ bản khi công dân các nước thứ ba bắt đầu kinh doanh tại Slovakia.

Những dạng cư trú sau đây cho phép người nước ngoài được kinh doanh tại Slovakia:

- **Thường trú** - có thể cấp cho thời hạn 5 năm (vì lợi ích của nước CH Slovakia) hoặc là cho vô thời hạn.
- **Tạm trú với mục đích kinh doanh** – cấp cho thời hạn dự định kinh doanh, nhưng nhiều nhất là ba năm.
- **Tạm trú với mục đích học tập** – cấp cho thời hạn dự định học tập, nhưng nhiều nhất là sáu năm.
- **Tạm trú với mục đích nghiên cứu và phát triển** – cấp cho công dân nước thứ ba theo thời gian cần thiết để đạt được mục đích đó, nhiều nhất là hai năm.
- **Tạm trú với mục đích đoàn tụ gia đình** – cấp cho đến khi hết thời hạn cư trú của công dân nước thứ ba mà người xin cư trú đi đoàn tụ gia đình với người đó, nhiều nhất là năm năm.
- **Tạm trú của công dân nước thứ ba được công nhận là thuộc diện người Slovak sống ở nước ngoài**—cấp cho công dân nước thứ ba với thời hạn 5 năm.

Những người công dân nước thứ ba được cấp cư trú khoan dung tại Slovakia thì không được phép kinh doanh.

Nếu như người nước ngoài ở trên lãnh thổ nước Cộng hòa Slovakia trên cơ sở mục đích khác so với mục đích tạm trú nêu ở trên và có mong muốn kinh doanh trên lãnh thổ CH Slovakia thì người đó phải xin tạm trú với mục đích kinh doanh.

Xin tạm trú

1.1 Đáp ứng các điều kiện để được tạm trú với mục đích kinh doanh

TẠM TRÚ VỚI MỤC ĐÍCH KINH DOANH

Cần phải trình ra những gì?

✓ **Mục đích cư trú**
(§ 32 khoản 2 mục a),
§ 32 khoản 5 Luật cư trú
người nước ngoài số
404/2011)

- **Kế hoạch kinh doanh** (ở hình thức theo § 49 khoản 3 của Luật về các dịch vụ việc làm số 5/2004 Tuyen tập luật,
http://www.upsvar.sk/buxus/docs/urady/BS/APTP/Prispevky_pre_o_bcanov/par.49/Osнова_PZ.doc
- **Giấy chứng nhận kinh doanh** – công dân nước thứ ba đang kinh doanh hay là sẽ kinh doanh trên lãnh thổ CH Slovakia như là cá nhân sẽ trình ra giấy này
hoặc là
- **Giấy chứng nhận được phép kinh doanh của công dân nước thứ ba**, giấy này được hiểu là:
 - Giấy chứng nhận kinh doanh (giấy phép kinh doanh) trong trường hợp đó là công dân của nước thành viên OECD,
 - Giấy chứng nhận kinh doanh (giấy phép kinh doanh) cùng với đăng ký vào Danh bạ thương mại như là công ty của người nước ngoài hay là chi nhánh của công ty người nước ngoài, nếu như đây là công dân của nước không phải là thành viên OECD,
 - Giấy phép kinh doanh khác theo các qui định riêng (thí dụ: bản quyền),
 - Hợp đồng thành lập công ty thương mại do tất cả những người sáng lập công ty ký, trong hợp đồng này công dân nước thứ ba được đưa dẫn như là người điều hành công ty. Chữ ký của tất cả những người sáng lập công ty phải được chứng thực trong trường hợp nếu như đây là công dân của nước thứ ba là thành viên OECD,
 - Hợp đồng thành lập công ty thương mại do tất cả những người sáng lập công ty ký, trong hợp đồng này công dân nước thứ ba được đưa dẫn như là người điều hành công ty cùng với đăng ký vào Danh bạ thương mại trong trường hợp nếu như đây là công dân của nước thứ ba không phải thành viên OECD (nếu như người yêu cầu đó hoặc là công ty hay là chi nhánh cho đến nay vẫn chưa đăng ký vào Danh bạ thương mại, chỉ có thể chứng minh được mục đích tạm trú bằng cách trình ra kế hoạch kinh doanh),
 - Hợp đồng thành lập công ty thương mại do tất cả những người sáng lập công ty ký, trong hợp đồng này không đưa dẫn ra những người điều hành công ty thương mại (trong trường hợp này thì theo Bộ luật thương mại tất cả những thành viên của công ty thương mại đều được quyền điều hành như nhau),
 - Bản trích lục từ Danh bạ thương mại, trong đó công dân nước thứ ba được đưa dẫn như là người điều hành công ty hoặc là

	Bản trích lục từ Danh bạ thương mại cùng với biên bản phiên họp Đại hội đồng, trong đó công dân nước thứ ba được bổ nhiệm làm người điều hành của công ty
✓ Không vi phạm pháp luật (§ 121 khoản 1 Luật cư trú người nước ngoài số 404/2011)	Phiếu lý lịch tư pháp từ nước: - mà người đó là công dân nước đó hoặc là - ở nước đó công dân nước thứ ba trong ba năm cuối đã ở nhiều hơn 90 ngày trong thời gian sáu tháng kế tiếp nhau Dịch chính thức sang tiếng Slovak, bản gốc hay là bản sao công chứng (chứng thực công chứng)!
✓ Đảm bảo về tài chính cho việc cư trú (§ 32 khoản 2 mục. c), § 32 khoản 6 mục a) và § 32 khoản 15 Luật cư trú người nước ngoài số 404/2011)	Chứng minh ra: - ở mức sống tối thiểu cho từng tháng cư trú, - nếu thời gian cư trú nhiều hơn một năm, đảm bảo tài chính cho cư trú phải được chứng minh ở mức 12 lần mức sống tối thiểu. (mức sống tối thiểu từ ngày 01.7.2014 là 198,08 €) Cách chứng minh: - Giấy chứng nhận về số dư trong tài khoản ngân hàng mang tên công dân nước thứ ba
✓ Đảm bảo tài chính cho hoạt động kinh doanh (§ 32 khoản 7 Luật cư trú người nước ngoài số 404/2011)	Mức đảm bảo: a) 20 lần mức sống tối thiểu – nếu như sẽ kinh doanh như là cá nhân, b) 100 lần mức sống tối thiểu – nếu hoạt động hoặc là sẽ hoạt động nhân danh công ty thương mại (Công ty TNHH, Công ty hợp danh hữu hạn, Công ty thương mại hợp danh, Công ty CP) hoặc là hợp tác xã. Cách chứng minh: - Giấy chứng nhận về số dư trong tài khoản ngân hàng được lập ra nhằm mục đích kinh doanh, tài khoản này không được phép trùng với tài khoản để chứng minh đảm bảo tài chính cho cư trú.
✓ Đảm bảo nhà ở (§ 32 khoản 2 mục e Luật cư trú người nước ngoài số 404/2011)	- giấy chứng nhận về đảm bảo nhà ở chứng minh rằng công dân nước thứ ba có đảm bảo chỗ ở ít nhất là cho sáu tháng tạm trú, (nếu xin tạm trú ngắn hạn hơn thì phải trình ra có đảm bảo nhà ở trong suốt cả thời gian tạm trú) Văn bản như thế có thể là: - Giấy sở hữu nhà hay là trích lục từ giấy sở hữu nhà trong Sổ địa bạ mang tên của công dân nước thứ ba - Hợp đồng thuê nhà với chủ nhân hay là người sử dụng bất động sản và trích lục từ giấy sở hữu nhà hoặc là giấy chứng nhận được quyền sử dụng bất động sản - Giấy chứng nhận của nhà trọ về đảm bảo chỗ ở, hoặc là - Lời cam kết của cá nhân hay là pháp nhân rằng sẽ cung cấp nhà ở cho người nước ngoài trên lãnh thổ CH Slovakia và trích lục từ giấy sở hữu nhà hoặc là giấy chứng nhận được quyền sử dụng bất động sản

Những điều kiện đối với các mục đích tạm trú còn lại với khả năng hoạt động kinh doanh trên lãnh thổ CH Slovakia

1. Chứng minh đảm bảo tài chính cho cư trú đối với các mục đích tạm trú còn lại:

- a) ở mức sống tối thiểu cho mỗi tháng cư trú,**
- b) nếu thời gian cư trú nhiều hơn một năm, đảm bảo tài chính cho cư trú phải được chứng minh ở mức 12 lần mức sống tối thiểu.**

2. Cách chứng minh đảm bảo tài chính cho cư trú

TẠM TRÚ VỚI MỤC ĐÍCH HỌC TẬP	- Giấy chứng nhận về số dư trong tài khoản ngân hàng mang tên công dân nước thứ ba, Giấy chứng nhận cấp học bổng, Giấy chứng nhận của cơ quan pháp định của pháp nhân về đảm bảo tài chính trong thời gian cư trú hay là cam kết của cá nhân rằng sẽ đảm bảo về tài chính cho công dân nước thứ ba trong thời gian cư trú được bổ sung thêm bằng giấy chứng nhận số dư trong tài khoản
TẠM TRÚ VỚI MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN	- Giấy chứng nhận về số dư trong tài khoản ngân hàng mang tên công dân nước thứ ba hoặc là Giấy chứng nhận của cơ quan pháp định của pháp nhân về đảm bảo tài chính và vật chất cho công dân nước thứ ba trong thời gian cư trú của công dân đó hay là - Thỏa thuận về mời và tiếp nhận khách
TẠM TRÚ VỚI MỤC ĐÍCH ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH	➤ Lời cam kết của công dân nước thứ ba có thường trú hoặc tạm trú hay là đang xin thường trú hoặc tạm trú và xin đoàn tụ gia đình với người đó rằng sẽ đảm bảo về tài chính và vật chất cho công dân nước thứ ba trong thời gian cư trú của công dân đó trên lãnh thổ CH Slovakia và một trong các giấy tờ sau: - Hợp đồng lao động, - Giấy chứng nhận của người sử dụng lao động về mức lương được trả, - Giấy chứng nhận số dư tài khoản trong ngân hàng mang tên công dân nước thứ ba có thường trú hoặc tạm trú, hay là đang xin thường trú hoặc tạm trú và xin đoàn tụ gia đình với người đó

Trong trường hợp tạm trú của công dân nước thứ ba **được công nhận là thuộc diện người Slovak sống ở nước ngoài thì không phải chứng minh** đảm bảo về tài chính.

3. Mục đích cư trú

TẠM TRÚ VỚI MỤC ĐÍCH HỌC TẬP	- Giấy chứng nhận của cơ quan hữu quan nhà nước, trường học về việc tiếp nhận công dân nước thứ ba vào học, hoặc là giấy chứng nhận của tổ chức đảm bảo về mặt hành chính các chương trình được Chính phủ CH Slovakia hay EU phê duyệt trên cơ sở thỏa thuận với cơ quan hữu quan nhà nước.
TẠM TRÚ VỚI MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN	- Thỏa thuận về mời và tiếp nhận khách theo Luật tổ chức về hỗ trợ nhà nước đối với nguyên cứu và phát triển (tại Viện nghiên cứu hay là Trung tâm khoa học)
TẠM TRÚ VỚI MỤC ĐÍCH ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH	- Giấy tờ hộ tịch, nếu là trẻ em dưới 18 tuổi chưa lập gia đình, trẻ em dưới 18 tuổi được giao phó cho công dân nước thứ ba chăm sóc, trẻ

	em chưa tự lập, cha mẹ phụ thuộc vào sự chăm sóc của công dân nước thứ ba hay đây là người bị phụ thuộc theo công ước quốc tế cùng với giấy tờ chứng minh điều này. Giấy tờ như vậy được hiểu là: - Giấy tờ hộ tịch (Giấy đăng ký kết hôn, Giấy khai sinh của trẻ em), - Giấy cam kết của người đại diện theo pháp luật rằng trẻ em chưa lập gia đình, - Bản sao giấy tờ cư trú của cha mẹ trẻ em, - Bản sao giấy tờ cư trú của người bảo lãnh, - Bản sao quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc được giao trẻ em để chăm sóc, - Giấy tờ chứng minh tình trạng sức khỏe bị kém lâu dài - Giấy tờ chứng minh sự phụ thuộc (thí dụ như giấy tờ về tình trạng sức khỏe của công dân nước thứ ba trong đó có ghi rằng tình trạng sức khỏe của người đó nhất thiết đòi hỏi phải có sự chăm sóc của người khác và lời cam kết rằng ở tại nước xuất xứ không có ai thân nhân hỗ trợ chu đáo)
TẠM TRÚ CỦA CÔNG DÂN NƯỚC THỨ BA ĐƯỢC CÔNG NHẬN LÀ THUỘC DIỆN NGƯỜI SLOVAK SỐNG Ở NƯỚC NGOÀI	- Giấy chứng nhận là người Slovak sống ở nước ngoài
4. Đảm bảo nhà ở	
Giấy tờ đảm bảo về nhà ở phải chứng minh được rằng công dân nước thứ ba có đảm bảo về nhà ở ít nhất là cho sáu tháng tạm trú <i>(nếu xin tạm trú ngắn hạn hơn thì phải trình ra việc đảm bảo nhà ở trong suốt cả thời gian tạm trú)</i> Công dân thuộc diện sau thì không phải chứng minh giấy tờ đảm bảo về nhà ở: - Xin tạm trú với mục đích học tập và sẽ học trên trường đại học - Xin tạm trú với mục đích nghiên cứu và phát triển hoặc là công dân nước thứ ba được công nhận là thuộc diện người Slovak sống ở nước ngoài xin tạm trú	

1.2 Nộp đơn xin tạm trú	
Đơn xin tạm trú cần phải nộp trực tiếp tại:	- Cơ quan đại diện ở nước đã cấp hộ chiếu cho công dân đó - Cơ quan đại diện ở nước mà người đó đang cư trú, - Cơ quan đại diện do Bộ Ngoại giao và các vấn đề châu Âu CH Slovakia qui định ra sau khi thỏa thuận với cơ quan đó, hay là - Tại Phòng cảnh sát ngoại kiều, nếu như công dân nước thứ ba đang ở trên lãnh thổ nước CH Slovakia hợp pháp.
Các giấy tờ cần thiết khi nộp đơn xin tạm trú	- Hai ảnh kích cỡ 3 x 3,5 cm (ảnh mới chụp); - Hộ chiếu còn hạn (nếu không thì Cơ quan đại diện hay là Phòng cảnh sát sẽ không nhận đơn); - Giấy tờ không được cũ quá 90 ngày chứng nhận:

	○ mục đích cư trú; ○ không phạm tội; ○ đảm bảo tài chính cho cư trú (trừ trường hợp đơn xin tạm trú của công dân nước thứ ba được công nhận là thuộc diện người Slovak sống ở nước ngoài); ○ đảm bảo tài chính cho hoạt động kinh doanh (trong trường hợp xin tạm trú với mục đích kinh doanh); ○ đảm bảo nhà ở (chiều theo đáp ứng các điều kiện, xem bước 1 – Đảm bảo nhà ở).
Trong ngày nộp đơn Cơ quan đại diện sẽ cấp cho người nộp đơn giấy chứng nhận đã nhận đơn. Người được cấp giấy chứng nhận là người Slovak sống ở nước ngoài xin tạm trú thì được quyền ở lại trên lãnh thổ CH Slovakia cho đến khi có quyết định về đơn này.	
Trả lệ phí hành chính khi nộp đơn (nộp bằng giấy tờ)	- Đơn xin tạm trú với mục đích kinh doanh 232,- EUR - Đơn xin tạm trú với mục đích kinh doanh nộp tại Cơ quan đại diện ở nước ngoài 240,- EUR
Trong ngày nộp đơn xin tạm trú Cơ quan cảnh sát sẽ cấp giấy chứng nhận đã nhận đơn.	

CHÚ Ý!!! Đơn xin tạm trú cần phải nộp đầy đủ với tất cả các giấy tờ cần thiết, nếu không đơn sẽ không được nhận.
Các giấy tờ trình ra không được cũ quá **90 ngày**

1.3 Cho tạm trú và cấp giấy tờ cư trú

1. Thời hạn để giải quyết đơn

90 ngày

kể từ khi nhận đơn đầy đủ trong trường hợp nộp đơn xin tạm trú với mục đích kinh doanh.

30 ngày

Kể từ khi nhận đơn đầy đủ trong trường hợp:

- *Học tập,*
- *Nghiên cứu và phát triển,*
- *Xin tạm trú của công dân nước thứ ba được công nhận là thuộc diện người Slovak sống ở nước ngoài*

2. Cho cư trú

Nếu như đơn xin tạm trú được chấp thuận, Cơ quan cảnh sát sẽ không ra quyết định bằng văn bản và gửi cho công dân nước thứ ba bản **thông báo rằng công dân đó đã được phép tạm trú**.

Trong bản thông báo có ghi ngày được phép cư trú và ngày **hết hạn tạm trú**.

3. Cấp giấy tờ cư trú

Trong trường hợp được phép tạm trú

- **Trả lệ phí hành chính ở mức 4,50 €** cho việc cấp giấy tờ cư trú

Cơ quan cảnh sát sẽ cho phép tạm trú với mục đích kinh doanh theo thời gian dự tính kinh doanh, song nhiều nhất là ba năm. Sau khi hết thời hạn tạm trú đã cho phép thì cần phải xin gia hạn tạm trú.

Công dân nước thứ ba trực tiếp nộp đơn xin gia hạn tạm trú tại Cơ quan cảnh sát muộn nhất là vào ngày cuối cùng của thời hạn tạm trú được cho phép.

4. Sau khi nhận giấy tờ cư trú thì công dân nước thứ ba có nghĩa vụ:

Trong thời hạn 30 ngày	- Nộp cho Cơ quan cảnh sát giấy chứng nhận về bảo hiểm y tế <i>(trừ trường hợp tạm trú với mục đích học tập và tạm trú của công dân nước thứ ba được công nhận là thuộc diện người Slovak sống ở nước ngoài)</i>
Trong thời hạn 30 ngày	- Nộp cho Cơ quan cảnh sát giấy chứng nhận y tế không cũ hơn 30 ngày chứng nhận rằng công dân đó không mắc bệnh đe dọa sức khỏe công cộng. <i>(trừ trường hợp tạm trú của công dân nước thứ ba được công nhận là thuộc diện người Slovak sống ở nước ngoài.)</i>
Nếu như đây là TẠM TRÚ VỚI MỤC ĐÍCH KINH DOANH	
Trong thời hạn 60 ngày	Nộp bản trích lục từ Danh bạ thương mại của cá nhân – người kinh doanh, công ty thương mại hoặc là hợp tác xã mà công dân đó đã đưa dẫn ra trong đơn <i>(trừ trường hợp nếu như qui định riêng không đòi hỏi phải đăng ký vào Danh bạ thương mại)</i> Theo đơn yêu cầu của công dân nước thứ ba thời hạn này có thể được kéo dài thêm 60 ngày tiếp theo.

Gia hạn tạm trú với mục đích kinh doanh

1.4 Đáp ứng đầy đủ các điều kiện để gia hạn tạm trú	
TẠM TRÚ VỚI MỤC ĐÍCH KINH DOANH	
Ngoài việc đáp ứng đầy đủ những điều kiện đòi hỏi trong đơn lần thứ nhất, người kinh doanh còn phải đáp ứng đầy đủ những điều kiện tiếp theo	
➤ Đảm bảo tài chính cho hoạt động kinh doanh	Trong trường hợp xin gia hạn tạm trú với mục đích kinh doanh thì cần phải chứng minh đảm bảo tài chính cho cư trú: - Thu nhập chịu thuế từ việc kinh doanh này ở mức 20 lần mức sống tối thiểu, nếu như người kinh doanh đó hoạt động kinh doanh như là cá nhân <i>(Nếu như người đó không kinh doanh suốt thời gian chịu thuế trước đó thì có nghĩa vụ phải chứng minh thu nhập chịu thuế ở mức 2 lần mức sống tối thiểu đối với từng tháng trong thời gian chịu thuế trước đó. Người đó chứng minh điều này bằng Giấy chứng nhận về mức thu nhập chịu thuế của cá nhân do Phòng thuế cấp hay là bản kê khai thuế của cá nhân.</i> <i>Nếu như trong thời gian chịu thuế trước đó người kinh doanh vẫn chưa được phép kinh doanh thì người đó có nghĩa vụ chứng minh việc đảm bảo tài chính cho hoạt động kinh doanh ở mức mười lần mức sống tối thiểu. Người kinh doanh chứng minh điều này bằng Giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng được lập ra cho mục đích kinh doanh, tài khoản này không được phép trùng với tài khoản ngân hàng để chứng minh đảm bảo tài chính cho việc cư trú).</i> - Lãi sau khi trả thuế của công ty thương mại hay là hợp tác xã cho thời gian chịu thuế trước đó ở mức 60 lần mức sống tối thiểu, nếu như người kinh doanh đó hoạt động nhân danh công ty thương mại hay là hợp tác xã. <i>(Nếu như người đó không kinh doanh suốt thời gian chịu thuế trước đó thì có nghĩa vụ phải chứng minh thu nhập chịu thuế ở mức 5 lần mức sống tối thiểu đối với từng tháng trong thời gian chịu thuế trước đó. Người kinh doanh chứng minh điều này bằng:</i> - <i>Nếu là đồng chủ sở hữu công ty thương mại (thí dụ là thành viên công ty) thì Giấy chứng nhận của Phòng thuế về mức lãi, chi phí, cơ sở thuế và mức thuế của pháp nhân hoặc là bản kê khai thuế của pháp nhân,</i> - <i>Nếu là người đại diện theo pháp luật của công ty thương mại (thí dụ là người điều hành) thì Giấy chứng nhận của Phòng thuế về mức lợi nhuận sau đánh thuế của pháp nhân hoặc bản kê khai thuế pháp nhân.</i> <i>Nếu như người kinh doanh đó hoạt động nhân danh nhiều công ty thương mại hay hợp tác xã thì ít nhất một công ty thương mại hay hợp tác xã mà người đó nhân danh hoạt động phải đáp ứng đầy đủ điều kiện về mức lãi sau khi đánh thuế.</i>

	Nếu như trong thời gian chịu thuế trước đó người kinh doanh vẫn chưa được phép kinh doanh nhân danh công ty thương mại hay hợp tác xã thì người đó có nghĩa vụ chứng minh cùng với đơn xin gia hạn tạm trú chiếu theo § 22 khoản 1 mục b) của Luật về cư trú của người nước ngoài đảm bảo tài chính cho hoạt động kinh doanh ở mức 30 lần mức sống tối thiểu. Người kinh doanh chứng minh điều này bằng Giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng được lập ra cho mục đích kinh doanh, tài khoản này không được phép trùng với tài khoản ngân hàng để chứng minh đảm bảo tài chính cho việc cư trú).
1.5 Nộp đơn xin gia hạn tạm trú	
Đơn xin gia hạn tạm trú cần phải nộp trực tiếp	- Theo mẫu đơn chính thức tại cơ quan cảnh sát muộn nhất là vào ngày cuối cùng của thời hạn tạm trú được cho phép
Cùng với đơn thì cần phải nộp trình ra	- Một ảnh kích cỡ 3 x 3,5 cm (ảnh mới chụp); - Hộ chiếu còn hạn (<i>nếu không thì Cơ quan cảnh sát sẽ không nhận đơn</i>); - Giấy tờ không được cũ quá 90 ngày chứng nhận: - o mục đích cư trú (giấy chứng nhận được quyền kinh doanh); - o đảm bảo tài chính cho cư trú (trừ trường hợp đơn xin gia hạn tạm trú với mục đích kinh doanh của những người kinh doanh cá nhân); - o Giấy chứng nhận đã trả đầy đủ thuế và hải quan, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, đóng góp vào tiết kiệm hưu trí từ kinh doanh này và từ tất cả các công ty thương mại và hợp tác xã mà người đó nhân danh hoạt động. (<i>nếu như người đó không phải là người trả thuế, hay là không có nghĩa vụ trả bảo hiểm xã hội thì trình ra thêm giấy tờ chứng minh điều này</i>); - o Chứng minh thu nhập chịu thuế từ kinh doanh; - o Bảo hiểm y tế trong thời gian cư trú trên lãnh thổ CH Slovakia; - o Đảm bảo nhà ở (chiếu theo đáp ứng các điều kiện, xem bước 1 – Đảm bảo nhà ở)
✓ Đánh giá lợi ích về mặt kinh tế	Nếu như người kinh doanh – người di cư kinh doanh trên cơ sở tạm trú với mục đích kinh doanh không đạt được trong thời gian chịu thuế trước đó lần sau khi đã đánh thuế ở mức yêu cầu, Cơ quan cảnh sát sẽ xin ý kiến của Bộ Kinh tế CH Slovakia xem xét là hoạt động kinh doanh đó có phải là sự đóng góp tích cực cho những lợi ích kinh tế của CH Slovakia hay không. Cơ quan cảnh sát có thể gia hạn tạm trú với mục đích kinh doanh ngay cả khi công ty thương mại hay là hợp tác xã mà người kinh doanh đó nhân danh hoạt động không đạt được trong thời gian chịu thuế trước đó lần sau khi đánh thuế, nhưng theo ý kiến của Bộ Kinh tế CH Slovakia thì hoạt động của công ty thương mại hoặc hợp tác xã đó là sự đóng góp tích cực cho những lợi ích kinh tế của CH Slovakia.

Những bước cơ bản khi bắt đầu kinh doanh – cá nhân

1.6 Cá nhân – kinh doanh

Kinh doanh là một hoạt động được thực hiện có hệ thống và độc lập, với danh nghĩa và trách nhiệm riêng nhằm mục đích sinh lợi và tuân thủ theo những điều kiện do Luật doanh nghiệp (số 455/1995 trong Tuyến tập luật) qui định ra.

Người kinh doanh cá thể chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình (kể cả tài sản riêng) không bị hạn chế đối với các nghĩa vụ từ hoạt động kinh doanh của mình.

Kinh doanh bao gồm gần như tất cả mọi lĩnh vực hoạt động kinh doanh trừ những hoạt động được liệt kê trong § 3 của Luật kinh doanh. Luật không qui định ra hoạt động gì là kinh doanh, chỉ định ra hoạt động nào không phải là kinh doanh. Trong thực tế kinh doanh gần như là từng hoạt động nhằm sinh lợi và được thi hành ngoài mối quan hệ lao động.

Để thực hiện hoạt động đó cần phải có được giấy phép. Mỗi người kinh doanh có thể thực hiện được nhiều hoạt động, song cho mỗi một hoạt động thì cần phải có giấy phép kinh doanh.

Các loại kinh doanh và điều kiện để thực hiện các loại kinh doanh đó

➤ Ngành nghề tự do

Để thực hiện việc kinh doanh này phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung. Không đòi hỏi phải chứng minh năng lực chuyên môn cũng như trình độ khác. Danh sách các ngành nghề kinh doanh tự do được khuyến cáo và nội dung cụ thể hơn của các ngành nghề đó được công bố trên trang web của Bộ Nội vụ CH Slovakia.

➤ Ngành nghề có chuyên môn

Để thực hiện việc kinh doanh này phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện về năng lực chuyên môn (phần đa là bằng chứng chỉ về học qua khóa đào tạo chuyên ngành hoặc là chuẩn bị trong lĩnh vực đó). Danh sách các ngành nghề kinh doanh có chuyên môn được nêu ra ở trong Phụ lục số 2 của Luật kinh doanh.

➤ Ngành nghề thủ công

Phải chứng minh năng lực chuyên môn qua bằng nghề hay là giấy tờ khác về tốt nghiệp ngành học hay là chương trình học cần thiết. Danh sách các ngành nghề kinh doanh thủ công được nêu ra ở trong Phụ lục số 1 của Luật kinh doanh.

Khi mà kém tiếng Slovak thì **ên cần có người phiên dịch** tiếng Slovak đi cùng.

1.6.1 Xin giấy phép kinh doanh	
1. ĐÁP ỨNG ĐẦY ĐỦ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH	
Những điều kiện để thực hiện việc kinh doanh	Mỗi người xin giấy phép kinh doanh để hành nghề kinh doanh phải đáp ứng đầy đủ:
	➤ Những điều kiện chung để thực hiện việc kinh doanh ○ Tuổi trên 18, ○ Đủ năng lực về hành vi pháp luật, ○ Không phạm tội (trong mối liên quan đến ngành nghề kinh doanh).

Những điều kiện riêng	- Năng lực chuyên môn hay năng lực khác để hành nghề (phải đáp ứng tùy thuộc vào loại ngành nghề kinh doanh)
- Trong trường hợp pháp nhân của Slovakia thì cá nhân hay những người là người cơ quan pháp định của pháp nhân đó phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung. - Trong trường hợp công ty người nước ngoài thì người đứng đầu công ty người nước ngoài và trong trường hợp chi nhánh của công ty người nước ngoài thì người đứng đầu chi nhánh của công ty người nước ngoài đó phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung.	
Người nước ngoài có thể kinh doanh tại CH Slovakia như là:	• Chi nhánh của công ty người nước ngoài (nếu như tại nơi thường trú của mình cũng là người kinh doanh đúng ngành nghề kinh doanh như vậy) • Công ty người nước ngoài (trong trường hợp nếu như không phải là người kinh doanh tại nơi thường trú của mình hoặc là có dự tính kinh doanh trên lãnh thổ CH Slovakia ngành nghề khác so với ngành nghề kinh doanh tại nơi thường trú)
Thực hiện kinh doanh thông qua người đại diện theo pháp luật	
Nếu như người kinh doanh khi đăng ký kinh doanh không đáp ứng đầy đủ những điều kiện riêng, hoặc là không có cư trú trên lãnh thổ CH Slovakia hay là không có giấy phép cư trú thì có thể định ra người đại diện theo pháp luật. Người đại diện này đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung cũng như điều kiện riêng cho việc thực hiện kinh doanh.	
<u>Người đại diện theo pháp luật</u>	Người này phải ở trong mối quan hệ lao động đối với người kinh doanh (trừ trường hợp nếu như theo Luật về công việc bất hợp pháp và làm việc trái phép người đó là vợ/chồng của người kinh doanh hoặc là họ hàng trực hệ hay là anh chị em ruột). Đồng thời người đó phải có cư trú trên lãnh thổ CH Slovakia, hoặc là được phép cư trú hợp pháp, tức là người đó có thể: - là người thường trú trên lãnh thổ CH Slovakia, - người có tạm trú hoặc là thường trú trên lãnh thổ CH Slovakia trên cơ sở giấy phép theo Luật cư trú của người nước ngoài, - công dân CH Slovakia có tạm trú hay thường trú ngoài lãnh thổ CH Slovakia và có đăng ký tạm trú trên lãnh thổ CH Slovakia, - công dân nước thành viên khối Cộng đồng châu Âu với cư trú ở nước thành viên đó và có đăng ký cư trú người nước ngoài trên lãnh thổ CH Slovakia. Có thể hủy bỏ việc định ra người đại diện theo pháp luật (thí dụ trong trường hợp nếu như người kinh doanh đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung và riêng để thực hiện việc kinh doanh). Cần phải thông báo về việc kết thúc chức vụ của người đại diện theo pháp luật cho Phòng kinh doanh trong thời hạn 15 ngày.
2. ĐĂNG KÝ KINH DOANH	
Để được cấp giấy phép kinh doanh thì cần phải đăng ký kinh doanh tại Phòng kinh doanh (của quận) có thẩm quyền thủ theo trụ sở của pháp nhân hay là nơi cư trú của cá nhân. Đối với người nước ngoài thì Phòng kinh doanh có thẩm quyền là theo địa chỉ nơi công ty người nước ngoài hoạt động hoặc là địa chỉ nơi hoạt động của chi nhánh công ty người nước ngoài (tức là theo nơi kinh doanh).	

Dịch vụ một cửa giao dịch (JKM) tại Phòng kinh doanh	Để đăng ký kinh doanh cá nhân có thể tận dụng dịch vụ giao dịch một cửa JKM. Cần phải tìm đến Ủy ban hành chính quận có thẩm quyền trong việc kinh doanh và nộp ở đây tất cả các giấy tờ yêu cầu cho việc đăng ký. http://www.minv.sk/?jednotne-kontaktne-miesta-v-sr Ngoài đăng ký kinh doanh ra, JKM trong khuôn khổ các dịch vụ có thể đảm nhiệm: - Đăng ký người trả thuế tại Cơ quan quản lý thuế và thông báo về thành lập cơ sở; - Đăng ký vào hệ thống bảo hiểm y tế bắt buộc (nếu như người đó không có bảo hiểm ở nước ngoài); - Đăng ký vào Danh bạ thương mại. Thông qua JKM cũng có thể thực hiện việc thông báo những thay đổi cho Phòng kinh doanh. Mẫu văn bản cho đăng ký kinh doanh được công bố trên cổng thông tin trung tâm của quản lý hành chính công http://www.minv.sk/?vzory-tlaciv-pre-fo
<u>Các giấy tờ cần thiết khi đăng ký kinh doanh:</u>	• Mẫu đơn đã điền đầy đủ để đăng ký kinh doanh tự do, thủ công hay là có chuyên môn <i>Cá nhân có thường trú ở nước ngoài hay là pháp nhân với trụ sở ở nước ngoài đưa ra cá người được ủy quyền trong nước để trao chuyển.</i> • Các số liệu cần thiết để xin phiếu lý lịch tư pháp <i>Cá nhân nước ngoài đưa thêm cả phiếu lý lịch tư pháp trong trường hợp nếu đây là người đứng đầu công ty người nước ngoài hay là người đứng đầu chi nhánh công ty người nước ngoài. Phiếu lý lịch tư pháp không được cũ quá 3 tháng và phải được dịch chính thức sang tiếng Slovak!</i> Các số liệu để đăng ký vào hệ thống bảo hiểm y tế bắt buộc (trong trường hợp cá nhân chưa đăng ký vào hệ thống bảo hiểm y tế bắt buộc), hay là số liệu về công ty bảo hiểm nơi đăng ký • Đối với kinh doanh thủ công hay kinh doanh có chuyên môn các giấy tờ chứng minh năng lực chuyên môn hoặc là năng lực chuyên môn của người đại diện theo pháp luật, • Lời cam kết của người đại diện theo pháp luật về các yếu tố yêu cầu và sự đồng ý của người đại diện theo pháp luật với việc bổ nhiệm vào chức vụ người đại diện (nếu như người đó được bổ nhiệm) • Quyền sử dụng bất động sản được đưa dẫn ra là địa điểm kinh doanh, nếu như địa chỉ này khác với nơi cư trú - <i>đối với người nước ngoài thì trình ra quyền sử dụng bất động sản được đưa dẫn ra như là nơi hoạt động của công ty người nước ngoài hay là nơi hoạt động của chi nhánh công ty người nước ngoài</i> • Lời cam kết về thực tế rằng không tồn tại những cản trở về pháp luật cho hoạt động kinh doanh. • Trả lệ phí hành chính
Trong thời hạn 3 ngày	Kể từ ngày nhận được đăng ký kinh doanh cùng với tất cả các giấy tờ thì Phòng kinh doanh sẽ cấp Giấy chứng nhận kinh doanh

<u>Bắt đầu có được quyền hoạt động kinh doanh</u> <i>Phải bắt đầu từ ngày đã được đăng ký vào Danh bạ thương mại thì những người nước ngoài và các cá nhân có nghĩa vụ phải đăng ký vào Danh bạ thương mại mới được quyền kinh doanh.</i>	
1.6.2 Đăng ký vào Danh bạ thương mại	
Những người nước ngoài thường trú ngoài các nước thành viên EU/OECD phải nộp <u>đơn xin đăng ký</u> vào Danh bạ thương mại để có được quyền kinh doanh.	
- Nộp tại tòa án đăng ký có thẩm quyền ở khu vực mà người xin đăng ký vào Danh bạ thương mại có trụ sở (nếu không có trụ sở thì theo địa điểm kinh doanh, nếu như cũng không có cả địa điểm đó thì theo nơi cư trú của người này). Nếu đây là người nước ngoài thì tòa án có thẩm quyền là tòa án ở khu vực mà tại đó công ty người nước ngoài hay là chi nhánh của công ty đó được đặt ra.	
Các văn bản cần thiết để đăng ký lần đầu cá nhân vào Danh bạ thương mại	- Đơn xin đăng ký vào Danh bạ thương mại (mẫu được đưa dẫn trong Phụ lục số 1 của Nghị định Bộ Tư pháp CH Slovakia số 25/2004 trong Tuyến tập luật với các qui định về sau – các mẫu đơn ở hình thức văn bản và điện tử) - Chứng từ xác nhận đã trả lệ phí tòa án - Văn bản chứng minh quyền sở hữu hay là quyền sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó và việc sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó như là trụ sở không bị loại trừ, hoặc là sự đồng ý của chủ nhân bất động sản hoặc là một phần của bất động sản với việc đăng ký bất động sản hoặc là một phần của bất động sản vào Danh bạ thương mại như là trụ sở hay địa điểm kinh doanh - giấy phép kinh doanh cho những hoạt động được ghi vào Danh bạ thương mại như là ngành nghề kinh doanh (2x). <i>Nếu như xin đăng ký cá nhân nước ngoài như là người được quyền hoạt động nhân danh người kinh doanh thì cùng với đơn xin đăng ký vào Danh bạ thương mại hoặc là đề nghị thay đổi các số liệu lưu trữ sẽ cần trình ra Giấy phép cư trú của người này tại CH Slovakia. Điều này không có giá trị nếu như đây là công dân nước thành viên EU/OECD.</i>
Nộp thông qua JKM	Cũng có thể thực hiện việc đăng ký vào Danh bạ thương mại thông qua JKM bằng cách nộp tất cả các giấy tờ cần thiết. Những văn bản cần thiết để đăng ký lần đầu vào Danh bạ thương mại, có thể nộp tại JKM: - Bảng hình thức văn bản (JKM sẽ chuyển các văn bản đó sang dạng điện tử và ký các văn bản đó bằng chữ ký điện tử được đảm bảo), - Các văn bản được ký điện tử bằng chữ ký điện tử được đảm bảo. Ngoài ra còn cần phải thanh toán các lệ phí tòa án do JKM thu (bằng tiền mặt hay là điện tử - thông qua cổng điện tử trung tâm của quản lý hành chính công (xem bản phụ lục).
Trong thời hạn 2 ngày làm việc	Kể từ khi nộp đơn xin đăng ký, với giả thiết rằng tất cả các điều kiện được đáp ứng đầy đủ, tòa án đăng ký sẽ thực hiện việc đăng ký cá nhân vào Danh bạ thương mại.
1.6.3 Đăng ký ở công ty bảo hiểm y tế và xã hội	
<u>Bảo hiểm y tế</u>	
Tiền bảo hiểm được trả bằng các khoản bảo hiểm ứng trước và sẽ được quyết toán trong bản quyết toán về bảo hiểm của năm do công ty bảo hiểm y tế có chức năng thực hiện.	

<u>Người kinh doanh cá thể (SZČO) có nghĩa vụ:</u>	
Trong thời hạn 8 ngày làm việc	- Thông báo bằng văn bản cho công ty bảo hiểm y tế có chức năng về thay đổi/định ra người trả bảo hiểm trong mẫu Thông báo của người tham gia bảo hiểm/người trả bảo hiểm - Kể từ ngày có nghĩa vụ trả bảo hiểm như là người kinh doanh cá thể nộp cho công ty bảo hiểm y tế chức năng bản khai mức bảo hiểm ứng trước - trả tiền bảo hiểm như là người kinh doanh cá thể kể từ ngày có nghĩa vụ - Thông báo cho công ty bảo hiểm có chức năng về thay đổi tên, trụ sở, nơi cư trú, mã số, số tài khoản ngân hàng theo mẫu Đăng ký/hủy người tham gia bảo hiểm, - Kể từ nhận được giấy chứng nhận, thông báo cho công ty bảo hiểm y tế những yếu tố có ý nghĩa quyết định cho việc thay đổi mức đóng bảo hiểm, - Thông báo những yếu tố quan trọng cho việc phát sinh hay là kết thúc nghĩa vụ của nhà nước trả tiền bảo hiểm thay cho người đó, - Trả lại cho công ty bảo hiểm thẻ bảo hiểm y tế và thẻ bảo hiểm y tế châu Âu khi thay đổi công ty bảo hiểm y tế hoặc là khi những yếu tố cho việc tham gia vào bảo hiểm y tế công cộng đã không còn nữa.
Người kinh doanh cá thể không có nghĩa vụ phải trả tiền bảo hiểm ứng trước, nếu như mức tiền bảo hiểm ứng trước không đạt được ít nhất là 3 Eur (§16 khoản 9)	
Những nghĩa vụ tiếp theo đối với bảo hiểm y tế có ở trong bản hướng dẫn: „Những bước cơ bản khi bắt đầu kinh doanh“ tại: http://www.sbagency.sk/informacne-materialy	
Bảo hiểm xã hội	
Người kinh doanh cá thể trong năm sẽ bắt đầu/đã bắt đầu kinh doanh thì không có nghĩa vụ phải đăng ký vào Công ty bảo hiểm xã hội cũng như trả bảo hiểm xã hội Bảo hiểm ốm đau bắt buộc (NP) và bảo hiểm hưu trí bắt buộc (DP): - Bắt đầu có từ ngày 01. 07 của năm dương lịch tiếp theo sau năm mà trong năm đó thu nhập của người kinh doanh cá thể cao hơn 12 lần so với mức cơ sở để tính và kết thúc vào ngày 30. 06 của năm dương lịch tiếp theo sau năm mà trong năm đó thu nhập của người kinh doanh cá thể đó không cao hơn 12 lần so với mức cơ sở để tính. <i>Người kinh doanh cá thể chỉ bắt đầu kinh doanh trong năm 2015, có thể có nghĩa vụ phải trả NP và DP bắt đầu từ ngày 01. 07. 2016 (cho đến thời điểm đó người kinh doanh cá thể có thể tự nguyện đăng ký trả NP và DP), hoặc là từ ngày 01. 10. 2016 nếu như người đó được kéo dài thời hạn nộp bản kê khai thuế.</i> <u>Từ ngày 01. 01. 2015 Công ty bảo hiểm xã hội thông báo:</u> • Bắt đầu có nghĩa vụ trả NP và DP, • Cơ sở để trả tiền bảo hiểm, • Mức bảo hiểm ốm đau, • Mức bảo hiểm hưu trí và đóng góp vào tiết kiệm hưu trí • Mức bảo hiểm tàn tật • Mức bảo hiểm vào quỹ đoàn kết dự trữ, • Thời hạn phải trả tiền bảo hiểm và đóng góp vào tiết kiệm hưu trí	

- Những số liệu liên quan đến trả tiền bảo hiểm và đóng góp vào tiết kiệm hưu trí được định ra trên cơ sở các dữ liệu lưu trữ trong hệ thống thông tin của Công ty bảo hiểm xã hội **trong thời hạn 20 ngày kể từ khi bắt đầu có nghĩa vụ trả bảo hiểm.**

SZČO nước ngoài:

- Đối với những người mà các qui định pháp luật của Slovakia trên cơ sở Chỉ thị của EU hay là hiệp định quốc tế có liên quan đến thì họ có nghĩa vụ phải thông báo mức thu và chi của người kinh doanh cá thể trong thời hạn 8 ngày kể từ khi chính thức được xác định là họ nằm trong diện có liên quan đến các qui định pháp luật của CH Slovakia và trong năm thông thường muộn nhất là cho đến ngày 31. 05 của năm dương lịch cho năm trước đó.
- Tiếp theo SZČO nước ngoài có nghĩa vụ **thông báo phát sinh và kết thúc quyền được phép hoạt động SZČO**, trong thời hạn tám ngày kể từ khi phát sinh và kết thúc quyền được phép hoạt động, hoặc là cam kết về phát sinh và kết thúc hoạt động sinh lợi được thực hiện không có giấy phép.

SZČO, người đã bắt đầu có nghĩa vụ bắt buộc phải trả NP và DP, có trách nhiệm:

- Trả tiền bảo hiểm trong thời hạn 8 ngày sau khi hết tháng
- Trong thời hạn 8 ngày thông báo về thay đổi họ tên, nơi thường trú và hủy giấy phép thường trú hay tạm trú,

1.6.4 Đăng ký tại cơ quan quản lý thuế

Thuế thu nhập

PHÁP NHÂN CÓ NGHĨA VỤ:

1. Cho đến hết tháng tiếp theo

- Kể từ khi được phép hay là được quyền kinh doanh trên lãnh thổ CH Slovakia yêu cầu đăng ký tại cơ quan quản lý thuế theo mẫu đơn **Đơn xin đăng ký pháp nhân (Žiadost' o registráciu právnickej osoby)**
- Sau khi kết thúc tháng mà trong tháng đó có lập ra cơ sở hoạt động thường xuyên trên lãnh thổ CH Slovakia, yêu cầu đăng ký tại cơ quan quản lý thuế hoặc là thông báo về việc đã lập ra cơ sở hoạt động thường xuyên (người nộp thuế đã đăng ký)
- Thông báo cho cơ quan quản lý thuế những thay đổi có liên quan nghĩa vụ đăng ký (nhất là hết nghĩa vụ thuế)

2. Trong thời hạn 15 ngày

- Thông báo cho cơ quan quản lý thuế về ký kết thỏa thuận với người nộp thuế có trụ sở hay là cư trú ở nước ngoài. Trên cơ sở thỏa thuận này người nộp thuế có thể có cơ sở hoạt động thường xuyên trên lãnh thổ CH Slovakia hoặc là nghĩa vụ thuế của những người lao động hay là những người làm việc cho người nộp thuế đó trên lãnh thổ CH Slovakia.

3. Nếu xảy ra những yếu tố dẫn đến việc hủy đăng ký, người nộp thuế có nghĩa vụ yêu cầu hủy đăng ký theo qui định riêng (Qui định thuế). Nếu như người nộp thuế cũng có nghĩa vụ thông báo như thế đối với cơ quan khác và cơ quan này thông báo cho cơ quan quản lý thuế những yếu tố mới hay các thay đổi này, người nộp thuế không có nghĩa vụ phải thông báo cho cơ quan quản lý thuế.

4. Trả tiền thuế ứng trước cho thời gian tính thuế thông thường **hàng quý** hay là **hàng tháng** phụ thuộc vào nghĩa vụ thuế cuối cùng.

5. Người nộp thuế xuất hiện ra trong năm theo hình thức khác so với cách sát nhập, hợp lại hay là chia tách (người nộp thuế mới) sẽ không trả tiền thuế ứng trước cho thời kỳ chịu thuế mà người nộp thuế đó xuất hiện ra trong thời kỳ đó.
6. Nếu người nộp thuế tồn tại trong thời kỳ chịu thuế trước đó ít hơn ba tháng, trong thời kỳ chịu thuế tiếp theo sẽ trả tiền thuế ứng trước cho thời kỳ này trên cơ sở thuế dự tính được nêu ra trong bản kê khai thuế.
7. **Cho đến ngày 31. 03** thông báo cho cơ quan quản lý thuế có chức năng tại địa phương về thu nhập từ lãi suất đã được trả, chuyển hoặc viết tăng thêm của năm trước cho cá nhân là người nộp thuế nước thành viên khối EU, lãnh thổ phụ thuộc được nêu ra trong Phụ lục số 4 hay là lãnh thổ của nước thứ ba được nêu ra trong Phụ lục số 5 của Luật về thuế thu nhập và người nào là người nhận cuối cùng thu nhập này cũng như người nào không phải là người nhận thu nhập cuối cùng từ thu nhập lãi suất.
8. **Đến cuối tháng** của tháng tiếp theo sau thời hạn nộp bản kê khai thuế phải thanh toán chênh lệch phát sinh ra từ những khoản thuế ứng trước đã trả từ đầu thời kỳ chịu thuế, nếu như những khoản thuế ứng trước đã được trả cho đến thời hạn nộp bản kê khai thuế thấp hơn so với thuế của thời kỳ chịu thuế trước đó được tính ra trong bản kê khai thuế.
9. Nộp bản kê khai thuế và trả thuế ở mức **22%** (giảm mức thuế cho pháp nhân từ 23 % xuống 22 % với hiệu lực từ ngày 01. 01. 2014) từ cơ sở tính thuế trừ đi phần lỗ trong thời hạn ba tháng kể từ khi kết thúc thời kỳ chịu thuế (cho đến ngày 31. 3).

Ghi chú: Trên cơ sở thông báo nộp cho Cơ quan quản lý thuế trước khi hết hạn nộp bản kê khai thuế thì thời hạn nộp bản kê khai thuế của người nộp thuế - pháp nhân được kéo dài thêm nhiều nhất là ba tháng, hoặc là 6 tháng, nếu như một phần trong thu nhập của người này là từ các nguồn ở nước ngoài (từ ngày 01. 01. 2010)

Thuế gia trị gia tăng (DPH)	
PHÒNG THUẾ QUẢN LÝ VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (KHI NHẬP KHẨU THỊ CƠ QUAN HẢI QUAN)	
Thuế DPH được thu trong việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ đối lưu nội địa do người chịu thuế thực hiện, mua hàng đối lưu nội địa từ nước thành viên khác và nhập hàng vào nội địa.	
Đăng ký DPH theo nghĩa vụ	- Nộp đơn xin đăng ký DPH đến ngày thứ 20 của tháng tiếp theo sau tháng mà doanh thu đạt mức 49 790 eur trong thời gian 12 tháng cuối.
Tự nguyện đăng ký DPH	- Nộp đơn xin đăng ký DPH (người mới kinh doanh có nghĩa vụ phải đặt một khoản bảo lãnh cho DPH)
Bán hàng theo hình thức gửi	- Người nước ngoài cung cấp hàng vào nội địa theo hình thức bán hàng gửi cũng có thể có nghĩa vụ phải nộp đơn xin đăng ký DPH , nếu như trị giá hàng bán trong năm đạt đến mức 35 000 Euro chưa kể thuế. Đơn nộp lên Phòng thuế Bratislava trước khi giao hàng.
Nộp bản kê khai thuế	- Người trả thuế có nghĩa vụ trong vòng 25 ngày sau khi kết thúc thời kỳ chịu thuế nộp bản kê khai thuế và cũng trong thời hạn đó phải trả thuế (chênh lệch giữa mức tổng số tiền thuế và mức tiền thuế có thể khấu trừ được).

Thời hạn trả thuế/ Nghĩa vụ thuế	
Nghĩa vụ thuế hàng tháng	- Tất cả những người trả DPH mới và những người trả DPH mà doanh thu trong 12 tháng trước đó đạt mức từ 100 000 Euro trở lên.
Nghĩa vụ thuế hàng quý	- Những người trả DPH sau khi hết 12 tháng sau kết thúc tháng mà họ trở thành người trả DPH và trong vòng 12 tháng kế tiếp nhau họ không đạt doanh thu đến mức 100 000 Euro, có thể có nghĩa vụ này. <i>Nếu như doanh thu vượt mức 100 000 Euro từ tháng tiếp theo thì phải áp dụng hình thức chịu thuế theo tháng.</i>
Nộp bản báo cáo kiểm toán	Người trả thuế có nghĩa vụ nộp bản báo cáo kiểm toán bằng phương tiện điện tử cho mỗi thời kỳ trả thuế mà người đó có nghĩa vụ phải nộp bản khai thuế, trong thời hạn 25 ngày kể từ khi kết thúc thời kỳ trả thuế.
Nộp bản báo cáo tổng hợp	Người nộp thuế có nghĩa vụ phải nộp bản báo cáo tổng hợp hàng tháng , trong đó a) cung cấp hàng miễn thuế từ nội địa ra nước thành viên khác cho người được xác định là trả thuế ở nước thành viên khác, b) chuyển hàng sang nước thành viên khác nhằm mục đích kinh doanh của mình, c) tham dự giao dịch ba bên như là người tiêu thụ đầu tiên d) cung cấp dịch vụ tại địa điểm cung cấp ở nước thành viên khác chiều theo § 15 khoản 1 của Luật cho người chịu thuế hoặc là cho pháp nhân được xác định là có nghĩa vụ phải trả thuế, bằng hình thức điện tử, muộn nhất là trong vòng 25 ngày kể từ khi kết thúc thời kỳ phải nộp bản báo cáo tổng hợp cho thời kỳ đó.
Mức thuế giá trị gia tăng	- mức cơ bản 20% - mức được giảm (thuốc và hàng hóa y tế, sách và tài liệu quảng cáo) 10%
Những nghĩa vụ tiếp theo từ luật về thuế thu nhập và thuế giá trị gia tăng các bạn có thể tìm thấy ở trong bản hướng dẫn: „Những bước cơ bản khi bắt đầu kinh doanh“ tại: http://www.sbagency.sk/informacne-materialy	

Các bước cơ bản khi bắt đầu kinh doanh - pháp nhân

1.7 Pháp nhân

CÁC HÌNH THỨC PHÁP LÝ LỰA CHỌN VÀ NHỮNG ĐẶC THÙ CỦA CHÚNG

❖ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN (s. r. o.)	
Số thành viên/người sáng lập/cổ đông	1-50 (cá nhân – cá nhân và cả pháp nhân – Pháp nhân) (công ty với 1 thành viên không thể là người sáng lập duy nhất hay là một thành viên duy nhất của công ty khác. Cá nhân có thể là thành viên duy nhất nhiều nhất là ở trong 3 công ty) Người có nợ thuế hay nợ hải quan thì không thể thành lập công ty TNHH (s.r.o.)
Vốn điều lệ	- Có nghĩa vụ phải lập ra - Mức: 5 000* euro
Mức đóng góp của (các) thành viên	750 euro (nếu là một người sáng lập – 5 000 euro)
Thành lập công ty	• <u>Biên bản sáng lập</u> – nếu như do một người sáng lập - Công ty trách nhiệm hữu hạn (biên bản sáng lập phải được ký và chữ ký phải được chứng thực); Đồng thời với biên bản là điều lệ, hoặc là • <u>Hợp đồng thành lập công ty</u> do tất cả những người sáng lập/ những thành viên (Công ty TNHH) ký với chữ ký được chứng thực của tất cả những người sáng lập/thành viên (hợp đồng thành lập công ty cũng có thể do người được ủy quyền ký – giấy ủy quyền với chữ ký của người ủy quyền đã được chứng thực sẽ đưa kèm vào hợp đồng),

❖ CÔNG TY CỔ PHẦN (a. s.)	
Số thành viên/ người sáng lập/cổ đông	Ít nhất là 2 cá nhân hoặc là một pháp nhân
Vốn điều lệ	- Có nghĩa vụ phải lập ra - Mức: 25 000* euro
Mức đóng góp của (các) thành viên	Không qui định (ít nhất ở mệnh giá của cổ phiếu)
Thành lập công ty	• <u>Biên bản sáng lập</u> – nếu như do một người sáng lập - Công ty TNHH (biên bản sáng lập phải được ký và chữ ký phải được chứng thực); - Công ty cổ phần (biên bản sáng lập phải được lập ra theo dạng Văn bản công chứng về công việc pháp lý); Cùng với biên bản là điều lệ; hoặc là <u>Hợp đồng thành lập công ty</u> được lập ra theo dạng Văn bản công chứng về công việc pháp lý (nếu thành lập công ty cổ phần); đồng thời với hợp đồng là điều lệ)

❖ CÔNG TY THƯƠNG MẠI HỢP DANH (v. o. s.)	
Số thành viên/ người sáng lập/ cổ đông	Ít nhất là 2 (cá nhân và cả pháp nhân)
Mức đóng góp của thành viên	Theo hợp đồng thành lập*
Thành lập công ty	<u>Hợp đồng thành lập công ty</u> do tất cả các những người sáng lập /những thành viên ký và chữ ký của tất cả những người sáng lập /thành viên sẽ được chứng thực (hợp đồng thành lập công ty cũng có thể do người được ủy quyền ký – giấy ủy quyền với chữ ký của người ủy quyền đã được chứng thực sẽ đưa kèm vào hợp đồng),
❖ CÔNG TY HỢP DANH HỮU HẠN (k. s.)	
Số thành viên/ người sáng lập/ cổ đông	Ít nhất là 2 (cá nhân và cả pháp nhân)
Mức đóng góp của (các) thành viên	Theo hợp đồng thành lập, ít nhất là 250 euro (thành viên góp vốn)*
Thành lập công ty	<u>Hợp đồng thành lập công ty</u> do tất cả các người sáng lập/những thành viên ký và chữ ký của tất cả những người sáng lập /thành viên sẽ được chứng thực (hợp đồng thành lập công ty cũng có thể do người được ủy quyền ký - giấy ủy quyền với chữ ký của người ủy quyền đã được chứng thực sẽ đưa kèm vào hợp đồng),
❖ HỢP TÁC XÃ	
Số thành viên/ người sáng lập/ cổ đông	Ít nhất là 5 cá nhân hay là 2 pháp nhân
Vốn điều lệ	1 250 euro
Thành lập hợp tác xã	Để thành lập hợp tác xã cần phải tiến hành <u>phiên họp thành lập hợp tác xã</u> và quá trình phiên họp này phải được công chứng viên chứng thực bằng <u>văn bản công chứng</u> . Phụ lục của văn bản là <u>điều lệ</u> được thông qua. Công ty được chính thức thành lập kể từ khi đăng ký vào Danh bạ thương mại.

** Ghi chú: Kể từ ngày 01.12. 2013 vốn điều lệ và các tiền gửi vào của các công ty thương mại phải được gửi vào một tài khoản riêng do người quản lý tiền gửi vào lập ra ở ngân hàng*

THỦ TỤC THÀNH LẬP CÔNG TY THƯƠNG MẠI HAY LÀ HỢP TÁC XÃ

1.7.1 Văn bản thành lập công ty

Đề lập công ty thương mại hay là hợp tác xã thì cần phải có văn bản thành lập, xem từng hình thức một (việc thành lập)

1.7.2 Xin cấp giấy phép kinh doanh

Thủ tục và điều kiện cấp giấy phép kinh doanh cũng tương tự như trong trường hợp xin cấp giấy phép kinh doanh – xem chương 3.1. Cá nhân – kinh doanh

Bắt đầu quyền hoạt động kinh doanh	1. pháp nhân đã được đăng ký vào Danh bạ thương mại hoặc là người không đăng ký vào Danh bạ thương mại • từ ngày đăng ký, hoặc nếu như trong đăng ký ghi ngày bắt đầu kinh doanh muộn hơn thì từ ngày đấy 2. Tất cả những pháp nhân khác (tức là những pháp nhân không đăng ký vào trong Danh bạ thương mại và có nghĩa vụ này) • từ khi đăng ký vào Danh bạ thương mại ➤ Giấy chứng nhận kinh doanh (<i>§ 10 khoản 2 mục a</i>) ➤ Trích lục từ Danh bạ kinh doanh (<i>§ 10 khoản 2 mục b</i>)
Thẻ cho phép kinh doanh là	
GIẤY CHỨNG NHẬN KINH DOANH DO PHÒNG KINH DOANH CẤP, KÊ TỪ NGÀY 01. 10. 2013 LÀ DO ỦY BAN HÀNH CHÍNH QUẬN. ỦY BAN HÀNH CHÍNH QUẬN LÀM NHIỆM VỤ NƠI GIAO DỊCH MỘT CỬA	
Đăng ký kinh doanh Tại Phòng kinh doanh có thẩm quyền theo địa điểm (<i>xem đăng ký kinh doanh – cá nhân</i>)	
Những giấy tờ cần thiết khi đăng ký kinh doanh	1. Hợp đồng thành lập hay là Biên bản sáng lập 2. Định ra người đại diện theo pháp luật đối với kinh doanh thủ công hay kinh doanh có trình độ và trình thêm vào đăng ký: • Giấy tờ chứng minh năng lực của người đại diện theo pháp luật (chứng minh bằng bằng tốt nghiệp trường nghề, bằng tốt nghiệp trung học nghề, chứng chỉ...) • Việc định ra, đồng ý và cam kết của người đại diện theo pháp luật, hay là • Giấy chứng nhận về năng lực chuyên môn hay năng lực khác được cấp theo qui định riêng theo tên của người kinh doanh; trong trường hợp này pháp nhân khi đăng ký kinh doanh trình thêm giấy tờ này và không cần phải định ra người đại diện theo pháp luật 3. Quyền sử dụng bất động sản tại nơi được đưa dẫn như là trụ sở, trừ pháp nhân đăng ký vào Danh bạ thương mại (pháp nhân này sẽ chứng minh quyền sử dụng trụ sở khi giải quyết về đăng ký vào Danh bạ thương mại); với pháp nhân nước ngoài thì trình ra quyền sử dụng bất động sản mà pháp nhân đó đưa dẫn ra như là nơi hoạt động của công ty người nước ngoài hay là nơi hoạt động của chi nhánh công ty người nước ngoài 4. Trả lệ phí hành chính (tem lệ phí, trả bằng tiền mặt) 5. Cam kết về những yếu tố chiếu theo § 5 khoản 2, § 8 khoản 1, 2 và 5 của Luật

Người nước ngoài trình ra khi đăng ký cả **phiếu lý lịch tư pháp** của những người không phải là công dân Slovakia và những người đó phải đáp ứng điều kiện không phạm tội, nếu như đây là người đứng đầu công ty người nước ngoài hay là người đứng đầu chi nhánh công ty người nước ngoài. Phiếu lý lịch tư pháp không được cũ hơn ba tháng và phải được trình ra với bản dịch chính thức sang ngôn ngữ quốc gia.

Ghi chú: Những người có nghĩa vụ phải đăng ký vào Danh bạ thương mại đồng thời khi đăng ký kinh doanh cũng có thể đưa ra các số liệu và trình ra những giấy tờ cho đơn xin đăng ký dữ liệu vào Danh bạ thương mại.

Thông báo những thay đổi:

Người kinh doanh có nghĩa vụ phải thông báo cho Phòng kinh doanh có thẩm quyền tất cả những thay đổi và bổ sung liên quan đến các số liệu và giấy tờ qui định ra cho việc đăng ký kinh doanh và trình ra những giấy tờ về điều đó **trong thời hạn 15 ngày** kể từ ngày xảy ra những thay đổi đó.

1.7.3 Đăng ký vào Danh bạ thương mại

Có thể tận dụng dịch vụ của Nơi giao dịch một cửa (JKM) để đăng ký vào Danh bạ thương mại. Cần phải tìm đến Ủy ban hành chính quận có thẩm quyền trong việc kinh doanh và nộp ở đây tất cả những giấy tờ cần thiết cho đăng ký.

1. Tất cả những doanh nghiệp do những người di cư lập ra **có nghĩa vụ phải đăng ký vào Danh bạ thương mại**. Những người kinh doanh cá nhân có thường trú tại Slovakia không có nghĩa vụ phải đăng ký vào Danh bạ thương mại.

2. Đơn xin đăng ký phải được nộp **trong thời hạn 90 ngày** kể từ ngày thành lập công ty hay là từ ngày nhận được giấy phép kinh doanh hay là hành nghề khác.

3. **Đặt vốn trước khi nộp đơn xin đăng ký** vào Danh bạ thương mại :

➤ Công ty TNHH

- ít nhất là 30 % tiền góp vào + góp vào không phải bằng tiền (giá trị được định ra bằng bản giám định) = ít nhất 50 % từ mức tối thiểu của vốn điều lệ do pháp luật qui định ra = ít nhất là **2 500 euro** (thành viên có nghĩa vụ phải trả hết mức góp của mình muộn nhất là trong vòng 5 năm kể từ khi công ty ra đời hay là từ khi gia nhập công ty hoặc là từ khi tiếp nhận nghĩa vụ để góp khoản mới)
- nếu công ty chỉ do một người sáng lập thành lập, có thể đăng ký vào Danh bạ thương mại chỉ khi mà toàn bộ vốn điều lệ đã được trả = ít nhất là **5 000 euro**

➤ Công ty cổ phần

Trước khi ra đời toàn bộ trị giá vốn điều lệ phải được cam kết và phải được trả ít nhất là 30 % từ tiền góp vào

➤ Hợp tác xã

Ít nhất là 50 % vốn điều lệ đăng ký

[Một phần những khoản góp vào của các thành viên được trả trước khi công ty ra đời sẽ do một người sáng lập được ủy nhiệm theo như trong hợp đồng thành lập công ty quản lý (người quản lý tiền góp)].

NHỮNG GIẤY TỜ CẦN THIẾT ĐỂ ĐĂNG KÝ VÀO DANH BẠ THƯƠNG MẠI THEO CÁC HÌNH THỨC PHÁP LÝ

1. Công ty TNHH

- Đơn xin đăng ký vào Danh bạ thương mại (tất cả những người điều hành công ty nộp và ký. Chữ ký của họ phải được công chứng; Mẫu đơn ở trong phụ lục số 7 của Nghị định Bộ Tư pháp

Slovakia số 25/2004 trong Tuyển tập luật với các qui định về sau); trình thêm chứng từ đã trả lệ phí tòa án.

- Hợp đồng thành lập công ty hay là Biên bản sáng lập (2x)
- Văn bản chứng minh quyền sở hữu hay là quyền sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó và việc sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó như là trụ sở không bị loại trừ, hoặc là sự đồng ý của chủ nhân bất động sản hoặc là một phần của bất động sản với việc đăng ký bất động sản hoặc là một phần của bất động sản vào Danh bạ thương mại như là trụ sở hay địa điểm kinh doanh (§ 4 ods. 2)
- Điều lệ, nếu đã được thông qua (2x)
- Nếu như công ty chỉ do một các nhân duy nhất thành lập ra, giấy cam kết của người thành lập rằng người đó không phải là thành viên duy nhất trong nhiều hơn hai công ty TNHH.

Nếu như công ty là do một công ty TNHH thành lập ra :

- Bản cam kết của người thành lập rằng Công ty TNHH mà người đó thành lập ra có nhiều thành viên
- Giấy chứng nhận được phép kinh doanh trong lĩnh vực mà sẽ đăng ký vào trong Danh bạ thương mại như là ngành nghề kinh doanh (2x)
- Cam kết bằng văn bản của người quản lý tiền góp về việc từng thành viên một đã trả hết tiền góp hoặc là một phần tiền góp (2x)
- Nếu như góp vào công ty không phải bằng tiền mặt, bản giám định chứng minh rằng trị giá đóng góp không bằng tiền mặt vào đúng với giá trị cam kết tiếp nhận để đóng góp vào tài sản công ty (2x)
- Ý kiến đồng ý của cơ quan quản lý thuế hoặc là văn bản cam kết của người thành lập rằng người đó không có nghĩa vụ thuế/nợ chưa trả hết (*khả năng trình bản cam kết chỉ liên quan đối với người nước ngoài*).

2. Công ty cổ phần

- Đơn xin đăng ký vào Danh bạ thương mại (Hội đồng quản trị nộp và tất cả các thành viên của Hội đồng quản trị ký vào, chữ ký của họ phải được công chứng; mẫu đơn được đưa dẫn trong phụ lục số 9 Nghị định số 25/2004 trong Tuyển tập luật của Bộ Tư pháp CH Slovakia với các qui định về sau); trình thêm chứng từ chứng nhận đã trả lệ phí tòa án
- Văn bản chứng minh quyền sở hữu hay là quyền sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó và việc sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó như là trụ sở không bị loại trừ, hoặc là sự đồng ý của chủ nhân bất động sản hoặc là một phần của bất động sản với việc đăng ký bất động sản hoặc là một phần của bất động sản vào Danh bạ thương mại như là trụ sở hay địa điểm kinh doanh (§ 4 ods. 2)
- Hợp đồng thành lập công ty hay là Biên bản sáng lập (2x)
- Điều lệ (2x)
- Quyết định của Ban kiểm soát về bầu Hội đồng quản trị
- Giấy chứng nhận được phép kinh doanh trong lĩnh vực mà sẽ đăng ký vào trong Danh bạ thương mại như là ngành nghề kinh doanh (2x)
- Cam kết bằng văn bản của người quản lý tiền góp về việc từng thành viên một đã trả hết tiền góp hoặc là một phần tiền góp (2x)
- Bản giám định về trị giá tương xứng của đóng góp không bằng tiền mặt (2x)

➤ Các văn bản khác chứng thực những yếu tố theo các qui định riêng ➤ Nếu như Công ty CP được thành lập trên cơ sở yêu cầu để mua cổ phiếu thì phải trình ra cả lời mời mua cổ phiếu được công bố và chứng từ về công bố lời mời đó, danh sách những người mua cổ phiếu và văn bản công chứng về phiên họp Đại hội đồng công ty (2x)
3. <u>Công ty thương mại hợp danh</u> ➤ Đơn xin đăng ký vào Danh bạ thương mại (tất cả những thành viên công ty nộp và ký, chữ ký của họ phải được công chứng; Mẫu đơn ở trong phụ lục số 3 của Nghị định Bộ Tư pháp Slovakia số 25/2004 trong Tuyển tập luật với các qui định về sau); trình thêm chứng từ đã trả lệ phí tòa án. ➤ Văn bản chứng minh quyền sở hữu hay là quyền sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó và việc sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó như là trụ sở không bị loại trừ, hoặc là sự đồng ý của chủ nhân bất động sản hoặc là một phần của bất động sản với việc đăng ký bất động sản hoặc là một phần của bất động sản vào Danh bạ thương mại như là trụ sở hay địa điểm kinh doanh (§ 4 ods. 2) ➤ Hợp đồng thành lập công ty (2x) ➤ Giấy chứng nhận được phép kinh doanh trong lĩnh vực mà sẽ đăng ký vào trong Danh bạ thương mại như là ngành nghề kinh doanh (2x)
4. <u>Công ty hợp danh hữu hạn</u> ➤ Đơn xin đăng ký vào Danh bạ thương mại (tất cả những thành viên công ty nộp và ký, chữ ký của họ phải được công chứng; Mẫu đơn ở trong phụ lục số 5 của Nghị định của Bộ Tư pháp CH Slovakia số 25/2004 với các qui định về sau trong Tuyển tập luật); trình thêm chứng từ đã trả lệ phí tòa án. ➤ Văn bản chứng minh quyền sở hữu hay là quyền sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó và việc sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó như là trụ sở không bị loại trừ, hoặc là sự đồng ý của chủ nhân bất động sản hoặc là một phần của bất động sản với việc đăng ký bất động sản hoặc là một phần của bất động sản vào Danh bạ thương mại như là trụ sở hay địa điểm kinh doanh (§ 4 ods. 2) ➤ Hợp đồng thành lập công ty (2x) ➤ Giấy chứng nhận được phép kinh doanh trong lĩnh vực mà sẽ đăng ký vào trong Danh bạ thương mại như là ngành nghề kinh doanh (2x) ➤ Cam kết bằng văn bản của người quản lý tiền góp về việc từng thành viên góp vốn đã trả hết tiền đóng góp hoặc là một phần tiền đóng góp nếu như tiền góp hoặc là một phần tiền góp đã được trả hết trước khi đăng ký công ty vào Danh bạ thương mại (2x)
5. <u>Hợp tác xã</u> ➤ Đơn xin đăng ký vào Danh bạ thương mại (Hội đồng quản trị nộp và tất cả các thành viên của Hội đồng quản trị ký vào, chữ ký của họ phải được công chứng; mẫu đơn được đưa dẫn trong phụ lục số 11 của Nghị định của Bộ Tư pháp CH Slovakia số 25/2004 với các qui định về sau trong Tuyển tập luật); trình thêm chứng từ chứng nhận đã trả lệ phí tòa án ➤ Văn bản chứng minh quyền sở hữu hay là quyền sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó và việc sử dụng bất động sản hay là một phần của bất động sản đó như là trụ sở không bị loại trừ, hoặc là sự đồng ý của chủ nhân bất động sản hoặc là một phần của bất động sản với việc đăng ký bất động sản hoặc là một phần của bất động sản vào Danh bạ thương mại như là trụ sở hay địa điểm kinh doanh (§ 4 ods. 2)

➤ Văn bản công chứng về phiên họp thành lập hợp tác xã với chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị (2x) ➤ Điều lệ hợp tác xã (2x) ➤ Giấy chứng nhận được phép kinh doanh trong lĩnh vực mà sẽ đăng ký vào trong Danh bạ thương mại như là ngành nghề kinh doanh (2x) ➤ Chứng từ xác nhận đã trả đầy đủ một phần nhất định của vốn điều lệ đăng ký (2x)
Nộp đơn điện tử xin đăng ký vào danh bạ thương mại (eSlužby) Có thể nộp đơn yêu cầu đăng ký công ty vào Danh bạ thương mại và lưu văn bản vào Tuyển tập các văn bản bằng các phương tiện điện tử theo hình thức đơn điện tử được lưu hành trên trang cổng điện tử của quản lý hành chính công www.portal.gov.sk. Đơn yêu cầu đăng ký lần đầu này phải được ký bằng chữ ký điện tử được đảm bảo của người yêu cầu. Cũng có thể thông qua các phương tiện điện tử để xin cấp bản trích lục từ Danh bạ thương mại, bản sao các văn bản từ Tuyển tập các văn bản hoặc là giấy chứng nhận rằng trong Danh bạ thương mại chưa có đăng ký (§ 12 khoản 3). Trong những trường hợp này đơn yêu cầu không phải ký bằng chữ ký điện tử được đảm bảo. Những khoản lệ phí thu trong việc Danh bạ thương mại được thực hiện trên cơ sở nộp qua các phương tiện điện tử sẽ được thanh toán thông qua cổng thanh toán điện tử của hành chính công. <i>Nếu như yêu cầu đăng ký cá nhân nước ngoài như là người được quyền hoạt động nhân danh người kinh doanh, cùng với đơn yêu cầu đăng ký vào Danh bạ thương mại sẽ trình thêm Giấy phép cư trú của người này tại CH Slovakia (trừ trường hợp là công dân nước thành viên EU hay là OECD).</i>
1.7.4 Đăng ký bảo hiểm y tế và xã hội PHÁP NHÂN (s. r. o., k. s., a. s., v. o. s.) KHÔNG CÓ NGƯỜI LAO ĐỘNG - trong trường hợp là cơ quan pháp định không nằm trong mối quan hệ lao động - Trong trường hợp pháp nhân không có người lao động (đồng thời cơ quan pháp định không ở vị trí người lao động) doanh nghiệp cũng như người điều hành (cá nhân) không có bất kỳ một nghĩa vụ đăng ký hay trả bảo hiểm đối với công ty bảo hiểm xã hội. Nghĩa vụ đăng ký và trả bảo hiểm sẽ có đối với người điều hành (cá nhân) sau khi đạt mức thu nhập chiều theo § 3 của Luật số 461/2003 trong Tuyển tập luật với các qui định về sau.
1.7.5 Đăng ký ở cơ quan quản lý thuế PHÒNG THUẾ THỰC HIỆN VIỆC QUẢN LÝ THUẾ THU NHẬP Xem cá nhân – kinh doanh, 3.1.4 Đăng ký tại cơ quan quản lý thuế Ngoài những nghĩa vụ được đưa dẫn ra trong chương 3.1.4 Đăng ký tại cơ quan quản lý thuế, pháp nhân còn có nghĩa vụ trả thuế môn bài. Thuế môn bài là mức thuế tối thiểu, trả sau khi trừ các giảm thuế và sau khi tính thuế đã trả ở nước ngoài mà người nộp thuế trả cho từng thời kỳ trả thuế và nghĩa vụ thuế của thời kỳ đó được tính ra trong bản kê khai thuế là thấp hơn so với mức thuế môn bài được qui định ra cho từng người trả thuế hoặc là người trả thuế mà khai thuế âm. Người trả thuế, mà a) đến ngày cuối cùng của thời kỳ trả thuế không phải là người trả thuế giá trị gia tăng với doanh thu cả năm không vượt quá 500 000 Euro, sẽ trả thuế môn bài ở mức 480 euro, b) đến ngày cuối cùng của thời kỳ trả thuế là người trả thuế giá trị gia tăng với doanh thu cả năm không vượt quá 500 000 Euro, sẽ trả thuế môn bài ở mức 960 euro c) trong suốt cả thời kỳ trả thuế đạt doanh thu cả năm trên 500 000 Euro, sẽ trả thuế môn bài ở mức 2 880 eur

Thuế môn bài phải trả cho **thời kỳ tính thuế liên quan vào thời hạn nộp bản kê khai thuế.**

Người nộp thuế có nghĩa vụ nộp bản kê khai thuế lần đầu tiên cho thời kỳ tính thuế mà trong thời kỳ đó người này mới bắt đầu **thì không phải** trả thuế môn bài, trừ trường hợp người nộp thuế là người kế tiếp về mặt pháp luật của người nộp thuế đã bị giải thể mà không thanh lý.

1.8 Những nghĩa vụ khi đi làm

1. Bảo hiểm y tế công cộng

CÁC CÔNG TY BẢO HIỂM Y TẾ ĐẢM NHIỆM VIỆC BẢO HIỂM Y TẾ CÔNG CỘNG

Tiền bảo hiểm được trả bằng các khoản tạm ứng trước và được quyết toán trong bản quyết toán bảo hiểm cả năm do công ty bảo hiểm y tế thực hiện.

Người sử dụng lao động có nghĩa vụ

Trong thời hạn 8 ngày làm việc

- **Thông báo về người bắt đầu trả bảo hiểm** (người sử dụng lao động) theo mẫu đơn do cơ quan định ra (Thông báo về bắt đầu, thay đổi và kết thúc người trả bảo hiểm); Thông báo có bao gồm tên, trụ sở, nơi cư trú, mã số, số tài khoản, ngày trả lương thu nhập từ việc làm và họ tên, số cá nhân, nếu như người sử dụng lao động là cá nhân
- **Thay mặt người lao động thông báo về thay đổi người trả bảo hiểm** theo mẫu đơn Thông báo của người sử dụng lao động về những người tham gia bảo hiểm khi thay đổi người trả bảo hiểm y tế công cộng. Người sử dụng lao động mà có ít nhất 3 nhân công thì từ ngày 01. 01. 2011 có nghĩa vụ phải gửi thông báo này cho công ty bảo hiểm y tế theo hình thức điện tử.

- **Trả tiền tạm ứng bảo hiểm trước** ở mức 10 % từ thu nhập của từng người lao động đạt được trong tháng phải trả; nếu như người sử dụng lao động nhận người bị khuyết tật thì ở mức 5% từ thu nhập của từng người lao động như vậy; nếu như người sử dụng lao động nhận người chiều theo § 11 khoản 7 mục v) (người lao động trước khi đi làm là người có tên trong danh sách những người chờ việc ít nhất 12 tháng kế liên nhau)
- **Trừ từ tiền của người lao động và trả tiền tạm ứng bảo hiểm trước** ở mức 4 % từ thu nhập của người lao động đạt được trong tháng phải trả, nếu đây là người bị khuyết tật thì ở mức 2% từ thu nhập

Tiền trả trước cho bảo hiểm của người sử dụng lao động và người lao động phải được trả muộn nhất là đến ngày trả lương cho người lao động đối với tháng phải trả và người sử dụng lao động sẽ trả vào tài khoản của công ty bảo hiểm y tế có chức năng.

Công ty bảo hiểm y tế sẽ khẳng định chấp nhận đơn đăng ký trong **vòng 7 ngày** kể từ ngày nhận được đơn đó (nếu từ chối chấp nhận đơn đăng ký thì thông báo bằng văn bản ngay lập tức)

Tiếp theo công ty bảo hiểm y tế có nghĩa vụ:

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày khẳng định chấp nhận đơn đăng ký cấp cho người tham gia bảo hiểm thẻ bảo hiểm y tế và mã bảo mật của thẻ bảo hiểm.
- Thực hiện quyết toán năm về tiền bảo hiểm của năm trước cho đến ngày **30. 9** của năm dương lịch tiếp theo (hoặc là đến ngày 31. 10 nếu như người trả bảo hiểm được kéo dài thời hạn nộp bản kê khai thuế)

Những nghĩa vụ tiếp theo về bảo hiểm y tế của những người lao động có ở trong bản hướng dẫn: „Những bước cơ bản khi bắt đầu kinh doanh“ tại: <http://www.sbagency.sk/informacne-materialy>

2. Bảo hiểm xã hội

BẢO HIỂM XÃ HỘI DO CÔNG TY BẢO HIỂM XÃ HỘI ĐẢM NHIỆM

Người sử dụng lao động là người trả bảo hiểm cho:

- bảo hiểm ốm đau
- bảo hiểm hưu trí (chia ra là bảo hiểm hưu trí và bảo hiểm tàn tật)
- bảo hiểm tai nạn
- bảo hiểm bảo lãnh
- bảo hiểm thất nghiệp
- đóng vào quỹ đoàn kết dự trữ

Người sử dụng lao động trả thay cho người lao động tiền bảo hiểm:

- ốm đau,
- bảo hiểm hưu trí và
- bảo hiểm thất nghiệp

Mức bảo hiểm đến ngày 01.01.2015 (đơn vị %)	Bảo hiểm ốm đau	Bảo hiểm hưu trí	Bảo hiểm tàn tật	Bảo hiểm tai nạn	Bảo hiểm bảo lãnh	Bảo hiểm thất nghiệp	Quỹ dự trữ	Tiết kiệm hưu trí
Người lao động (trừ từ lương*)	1,40%	4%	3%			1%		
Người sử dụng lao động cho người lao động không phải là người tiết kiệm	1,40%	14%	3%	0,8%	0,25%	1%	4,75%	
Người sử dụng lao động cho người lao động là người tiết kiệm	1,40%	10%	3%	0,8%	0,25%	1%	4,75%	4 %

*Ghi chú: Tiền bảo hiểm được trừ từ thu nhập của người lao động (cơ sở để tính) trong ngày được định ra để trả lương và chuyển vào tài khoản của công ty bảo hiểm.

Người sử dụng lao động có nghĩa vụ

Trong thời hạn **8 ngày** kể từ ngày bắt đầu sử dụng ít nhất là 1 người lao động

➤ Đăng ký theo tờ mẫu **Giấy đăng ký người sử dụng lao động (Registračný list zamestnávateľa)** vào Danh bạ những người sử dụng lao động tại chi nhánh Công ty bảo hiểm xã hội theo trụ sở của người sử dụng lao động

➤ Đăng ký theo tờ mẫu Giấy đăng ký cá nhân vào danh bạ những người tham gia bảo hiểm và tiết kiệm hưu trí các trường hợp sau:

- Người lao động chiếu theo § 4 khoản 1, cả người lao động quan hệ trên cơ sở thỏa thuận về thi hành công việc, thỏa thuận về hoạt động công việc (nếu không phải là người nhận lương hưu trí) vào bảo hiểm ốm đau, bảo hiểm hưu trí và bảo hiểm thất nghiệp
- Người lao động làm việc trên cơ sở thỏa thuận về việc làm dành cho sinh viên với **thu nhập trên 200 Euro** bảo hiểm hưu trí và bảo hiểm thất nghiệp trước khi bắt đầu những bảo hiểm này, muộn nhất là trước khi người lao động bắt đầu thi hành công việc
- Người lao động làm việc trên cơ sở thỏa thuận về việc làm dành cho sinh viên với mục đích bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm bảo lãnh trước khi bắt đầu mối quan hệ pháp luật này, muộn nhất là trước khi người lao động bắt đầu thi hành công việc.

Người sử dụng lao động sử dụng 1 người lao động có nghĩa vụ phải gửi qua hình thức điện tử các văn bản sau:

- *Bản kê khai hàng tháng*
- *Bản kê khai tiền bảo hiểm và các đóng góp*
- *Bản đăng ký cá nhân*

Người sử dụng lao động có nghĩa vụ báo cho Công ty bảo hiểm xã hội những người lao động:

- trực tiếp (theo mẫu qui định)
- bằng bưu điện điện tử (thông qua trang web: <https://esluzby.socpoist.sk/>, e-mail: hlasienie@socpoist.sk)
- bằng fax (theo mẫu qui định)
- bằng e-mail (theo mẫu qui định)
- bằng tin nhắn SMS: (họ và tên người lao động, số cá nhân, số ĐKKD hay ĐK thuế, hình thức mối quan hệ lao động)

Những nghĩa vụ tiếp theo về bảo hiểm xã hội của những người lao động có ở trong bản hướng dẫn: „Những bước cơ bản khi bắt đầu kinh doanh“ tại: <http://www.sbagency.sk/informacne-materialy>

3. Nghĩa vụ của người sử dụng lao động đối với thuế thu nhập của người lao động

- Cho đến hết tháng tiếp theo của tháng có nghĩa vụ phải khấu trừ thuế hoặc là trả tiền tạm ứng thuế trước hay là thu thuế **xin đăng ký như là người trả thuế tại cơ quan quản lý thuế**, hoặc là thông báo cho cơ quan quản lý thuế là đã trở thành người trả thuế
- **Khấu trừ thuế từ thu nhập từ công việc và trong thời hạn 5 ngày sau ngày trả lương**, chuyển khoản hay gửi lương cho người lao động trả tiền tạm ứng thuế sau khi trừ đi những ưu đãi thuế vào tài khoản của phòng thuế
- **Cho đến cuối tháng nộp bản báo cáo về những thu nhập từ công việc** mà người sử dụng lao động như là người trả thuế trả cho từng người lao động, về những khoản tạm ứng bị khấu trừ và nộp, về tiền thưởng cho người lao động và về ưu đãi thuế của tháng vừa qua.

4. Tiết kiệm hưu trí

HỢP ĐỒNG VỀ TIẾT KIỂM HƯU TRÍ DO CÁC CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ HƯU TRÍ KÝ KẾT

Người trả các khoản đóng góp là người sử dụng lao động, trả cho những người lao động tham gia tiết kiệm.

1. Người sử dụng lao động có nghĩa vụ

- Đến ngày phải trả tiền bảo hiểm xã hội trả và nộp cho những người lao động tham gia tiết kiệm khoản đóng góp bắt buộc vào tài khoản Công ty bảo hiểm xã hội.

Mức cơ sở ít nhất để tính cho đóng góp là lương tối thiểu trong thời điểm hiện hành.

2. Mức đóng góp bắt buộc đối với người sử dụng lao động từ ngày 01. 09. 2012 cho đến ngày 31. 12. 2016 là **4 % từ cơ sở để tính**

PHỤ LỤC:

LỆ PHÍ HÀNH CHÍNH VÀ TÒA ÁN	Nộp bằng văn bản (đơn vị EURO)	Nộp điện tử (đơn vị EURO)
Đăng ký vào Danh bạ thương mại	165,50	82,50
Cấp giấy phép kinh doanh cho kinh doanh tự do	5,-	0
Cấp giấy chứng nhận được phép kinh doanh ngành nghề hay là có trình độ	15,-	7,50
Trích lục từ Danh bạ kinh doanh	3,-	0
Thực hiện thay đổi trong giấy chứng nhận kinh doanh	3,-	0
Cấp giấy phép để thực hiện chức vụ người đại diện theo pháp luật tại nhiều hơn một nơi hoạt động	6,-	
Cấp giấy chứng nhận về thi kiểm tra trình độ trước hội đồng kiểm tra	6,-	
Cấp giấy chứng nhận về nội dung và thời gian thực hành	6,-	
Cấp quyết định về công nhận thực hành chuyên môn	20,-	
Cấp quyết định về công nhận trình độ chuyên môn của công dân EU	100,-	
Chuyển các văn bản tài liệu sang hình thức điện tử	5,00 EUR cứ cho từng 15 trang được bắt đầu	
Cấp giấy chứng nhận rằng cung cấp dịch vụ trên cơ sở được phép kinh doanh là không bị hạn chế	3,-	0
Cấp số đăng ký kinh doanh	3,-	
Cấp giấy chứng nhận đăng ký người nông dân làm kinh tế độc lập vào hệ thống lưu trữ	6,50	
Phiếu lý lịch tư pháp (lệ phí không thu khi đăng ký kinh doanh)	4,-	
Đăng ký vào Danh bạ thương mại	165,50	82,50
Đăng ký chi nhánh của công ty doanh nghiệp cá nhân vào Danh bạ thương mại	33,-	16,50
Đăng ký công ty hay là chi nhánh của công ty cá nhân nước ngoài vào danh bạ thương mại	165,50	82,50
Trích lục từ Danh bạ thương mại	6,50	0,33
Giấy chứng nhận về không có đăng ký trong Danh bạ thương mại	3,-	0,33
Chụp photocopy của văn bản được lưu trong Tập văn bản	0,33 eura cứ cho mỗi trang được bắt đầu (ít nhất là 1,50 euro)	
Gửi ở dạng điện tử văn bản lưu trong Tập văn bản	0,33	
Đồng ý với sử dụng căn hộ hay một phần của nó vào mục đích khác ngoài để ở ra	9,50	
Xin tạm trú với mục đích kinh doanh cho cho người nước ngoài	232,00	

Những mối liên hệ hữu ích

XIN TẠM TRÚ TRÊN LÃNH THỔ CH SLOVAKIA

Các Phòng cảnh sát ngoại kiều của Cục Cảnh sát

web: <http://www.minv.sk/?ocp-1>

CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ KINH DOANH TẠI SLOVAKIA

Slovak Business Agency

Miletičova 23
821 09 Bratislava 2
Slovenská republika
+421 2 502 44 500
agency@sbagency.sk
web: <http://www.sbagency.sk/>

ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ VÀO DANH BẠ THƯƠNG MẠI, ĐĂNG KÝ Ở
CƠ QUAN QUẢN LÝ THUẾ, BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ Y TẾ

Những nơi giao dịch một cửa

web: <http://www.minv.sk/?zivnostenske-urady-sr>

TRUNG TÂM THÔNG TIN

Tổ chức di dân quốc tế (IOM)

Trung tâm thông tin về di dân của IOM
Tel.: +421 2 5263 0023
Đường dây điện thoại cước rẻ: 0850 211 478
Email: mic@iom.int
Web: www.mic.iom.sk



SLOVAK | BUSINESS | AGENCY



WWW.SBAGENCY.SK